

CÁCH TÍNH ROI TRONG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN ĐỔI HỆ THỐNG ERP



Quá trình tính toán ROI (Return on Investment- lợi tức đầu tư) trong triển khai hệ thống Quản trị nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning-ERP) có vẻ đơn giản: so sánh giữa tổng chi phí phải bỏ ra và tổng lợi ích thu về. Tuy nhiên, có một số yếu tố cần được xem xét để đảm bảo rằng việc đánh giá là hợp lý. Điều quan trọng là phải có cái nhìn đầy đủ về cả chi phí và lợi ích, hiện tại và trong tương lai, đối với cả hệ thống hiện tại và hệ thống mới đang được đánh giá. Sau đây là những lời khuyên của chuyên gia có kinh nghiệm khi triển khai ERP được tổng hợp lại.

Đầu tiên, trước khi đi vào phân tích ROI của ERP, các khía cạnh cần phải xem xét đến bao gồm:

- **Sử dụng khung thời gian hợp lý:** Để đảm bảo việc phân tích được chính xác, bạn nên lấy khoảng thời gian tối thiểu 5 năm để có thể thấy được sự tương quan đầy đủ giữa chi phí và lợi ích ERP mang lại.
- **Liệt kê những chênh lệch về chi phí giữa hệ thống cũ và hệ thống ERP thay thế:** Bạn cần liệt kê các chi phí hiện tại để duy trì hệ thống cũ cũng như chi phí nâng cấp ERP trong tương lai. Hãy nhớ rằng mục tiêu chính khi thay đổi hệ thống là để bổ sung các chức năng mới để duy trì và nâng cao tính cạnh tranh – vì vậy hãy đưa vào ước tính thực tế về chi phí nâng cấp cho hệ thống cũ.
- **Hãy kỹ lưỡng:** Đảm bảo rằng bạn đã thu thập đầy đủ các ước tính chi phí: để mua hệ thống mới, triển khai và vận hành nó một cách hiệu quả. Trong nhiều trường hợp, chi phí vận hành hệ thống mới sẽ thấp hơn chi phí hệ thống hiện có. Đồng thời, hãy xem xét các lợi ích dự kiến khi tính toán lợi tức đầu tư ERP của doanh nghiệp, nhận ra rằng những lợi ích đó sẽ được hiện thực hóa theo thời gian.
- **Hãy suy nghĩ tích cực nhưng thực tế:** ví dụ nếu công ty của bạn hoạt động dựa trên sản phẩm (ví dụ: nhà phân phối hoặc nhà sản xuất), một số tiêu chí có thể nghĩ tới là mức giảm hàng tồn kho. Lưu ý rằng việc tối ưu chi phí sẽ không diễn ra tự động hoặc ngay lập tức.
- **Tại sao phải đo lường ROI?** ROI thường được yêu cầu cho mục đích lập kế hoạch tài chính. Điều quan trọng là cần hiểu tổng chi phí và lợi ích của dự án để đánh giá tính hiệu quả cho khoản đầu tư ERP của doanh nghiệp và đánh giá hiệu suất hoạt động của hệ thống so với mong đợi sau khi triển khai. Bảng tính ROI ERP bên dưới có thể giúp các CFOs/ CEOs hoặc người ra quyết định xác định chính xác chi phí – đồng thời đưa ra một số các bí quyết và một số lời khuyên để giúp quá trình đo lường diễn ra suôn sẻ hơn.

I. ĐO LƯỜNG CHI PHÍ ERP

Hệ thống ERP của bạn sẽ được triển khai như thế nào? Cách hệ thống ERP được triển khai tác động đáng kể đến ước tính chi phí. Có một số lựa chọn:

- **On-premise:** Triển khai on-premise là giải pháp lưu trữ dữ liệu cách truyền thống mà các hệ thống ERP kế thừa đã được triển khai trong nhiều thập kỷ. Phần cứng và phần mềm được mua sau đó cài đặt trên máy chủ của chính công ty. Hệ thống sẽ được công ty bảo trì và nâng cấp.
- **Cloud:** Với hình thức triển khai trên đám mây, dữ liệu hệ thống sẽ được lưu trữ trên phần cứng và phần mềm được sở hữu bởi một bên thứ ba, và internet đóng vai trò như một phương thức kết nối giữa bên cung cấp và bên sử dụng. Các doanh nghiệp sẽ đăng ký để sử dụng dịch vụ này dưới mô hình cấp giấy phép license, hay còn được biết là phần mềm ERP dưới dạng dịch vụ (SaaS).
- **Hybrid:** Trong mô hình này, các yếu tố triển khai on-premise và đám mây có thể được kết hợp để tạo ra Hybrid Cloud. Điều này mang lại cho công ty sự linh hoạt tối đa nhưng đòi hỏi sự tham gia của nhân viên CNTT nhiều hơn đáng kể.

HÃY TICK VÀO Ô MÀ BẠN LỰA CHỌN:

So sánh những các phương án triển khai hiện có và mới. Hãy tick vào ô mà bạn lựa chọn:

Hệ thống ERP hiện có	Hệ thống ERP mới
<input type="checkbox"/> On-premise	<input type="checkbox"/> On-premise
<input type="checkbox"/> Cloud	<input type="checkbox"/> Cloud
<input type="checkbox"/> Hybrid	<input type="checkbox"/> Hybrid

Bảng 1: Các lựa chọn triển khai ERP

Tính chi phí ERP của cả hai hệ thống

Bảng tính này được thiết kế để tính toán tổng chi phí sở hữu (TCO) cho cả hệ thống ERP hiện có và hệ thống thay thế mới. Thông thường có bốn nhóm chi phí:

- Cơ sở hạ tầng
- Phần mềm
- Triển khai
- Chi phí nhân sự

Để đánh giá cho dự án ban đầu, bạn cần phải ước tính các chi phí này (trước khi bạn xây dựng các đề xuất và tính toán chi phí). Một số hoặc hầu hết các hạng mục được liệt kê ở đây có thể được bao gồm trong báo giá trọn gói với một số giải pháp nhưng có thể sẽ phải trả tiền cho các dịch vụ, đào tạo, phần cứng và phần mềm bổ sung để đáp ứng mục tiêu đặt ra. Chi phí hỗ trợ và phát triển sẽ cao hơn đáng kể nếu hệ thống hiện tại của bạn đã cũ, không được nhà phát triển hỗ trợ tốt hoặc nếu nó ở mức “xuống cấp”, tức là không cập nhật các bản sửa lỗi và bản phát hành của nhà phát triển.

1.1 Chi phí cơ sở hạ tầng ERP

Ngoài chi phí ban đầu, hãy ước tính chi phí nâng cấp và mở rộng. Vì đây là ước tính dựa vào thời gian – tất cả các chi phí sẽ được lặp lại (và tăng dần) trong suốt 5 năm (ít nhất) của vòng đời – hãy đặt các chi phí nâng cấp và mở rộng này vào những năm kế tiếp vì bạn khó có thể cần phải nâng cấp hoặc nâng cấp, mở rộng trong năm đầu tiên hoặc lâu hơn.

- **Phần cứng ban đầu:** Ví dụ: chi phí mua hoặc thuê máy tính, máy chủ, máy in. Trong bảng so sánh, chi phí này lẽ ra đã được chi cho “hệ thống cũ”. • **Nâng cấp và bảo trì duy trì:** Chi phí duy trì cho cơ sở hạ tầng trên. Sẽ có thể phát sinh hoặc không phát sinh chi phí bảo trì cơ sở hạ tầng thấp với SaaS.
- **Nâng cấp và bảo trì duy trì:** Chi phí duy trì cho cơ sở hạ tầng trên. Sẽ có thể phát sinh hoặc không phát sinh chi phí bảo trì cơ sở hạ tầng thấp với SaaS.
- **Giấy phép phần mềm hệ thống:** Bao gồm hệ điều hành, cơ sở dữ liệu, tiện ích, etc
- **Nâng cấp và bảo trì phần mềm hệ thống:** Chi phí duy trì cho phần mềm hệ thống trên. Trong một số tình huống, có thể phát sinh thêm chi phí bảo trì cơ sở hạ tầng thấp với SaaS.
- **Thiết bị và chi phí cho Internet:** Ngân sách ban đầu cho thiết bị và dịch vụ mạng. •
- **Thiết bị người dùng:** Chi phí mua, thay thế và bảo trì các loại PC, máy tính bảng, máy scan, v.v. • **Phí cơ sở hạ tầng:** Chi phí được tính toán cho không gian lưu trữ và các tiện ích mà hệ thống yêu cầu.

Chi phí hạ tầng Công nghệ	Hệ thống hiện tại			Hệ thống mới			Khác biệt sau 5 năm
	Năm 1	Năm 2- 5	Tổng 5 năm	Năm 1	Năm 2-5	Tổng 5 năm	
Hạ tầng- Initial hardware							
Hạ tầng- Duy trì nâng cấp và bảo trì liên tục							
Hệ thống phần mềm							
Hệ thống phần mềm- Duy trì nâng cấp và bảo trì liên tục							
Mạng- Thiết bị và chi phí							
Thiết bị người dùng							
Chi phí cơ sở hạ tầng							
Tổng chi phí hạ tầng							
So sánh khác biệt 5 năm(cũ và mới)							

Bảng 2: Đánh giá chi phí cơ sở hạ tầng ERP

1.2 Chi phí phần mềm ERP

Với khoản chi phí này, bạn cần lập ngân sách cho chi phí nâng cấp và mở rộng ngoài lần mua ban đầu. Phí hàng năm có thể tăng theo thời gian khi có thêm người dùng hoặc ứng dụng, tùy thuộc vào chính sách giá của nhà cung cấp.

- Phí license (giấy phép) bản quyền ban đầu: Chi phí trả trước, đặc biệt đối với on-premise cộng với một số tùy chọn cấp phép được lưu trữ và hybrid. Số tiền này đã được chi cho hệ thống cũ.
- Phí license (giấy phép) trả hàng năm: Phí này bao gồm các bản cập nhật và một số tiện ích hỗ trợ theo các mức khác nhau.
- Đăng ký hàng năm (SaaS): Chi phí đăng ký hàng năm được báo giá hoặc ước tính cho các ứng dụng đám mây.
- Phí bảo trì hàng năm (SaaS): Phí hỗ trợ bổ sung sẽ cần thiết cho phần mềm và không bao gồm hỗ trợ ở các mục khác. Hầu hết phí bảo trì phần mềm SaaS đều được bao gồm trong gói đăng ký.

Chi phí phần mềm	Hệ thống hiện tại			Hệ thống mới			Khác biệt sau 5 năm
	Năm 1	Năm 2-5	Tổng 5 năm	Năm 1	Năm 2-5	Tổng 5 năm	
Phí giấy phép vĩnh viễn - Chi phí ban đầu							
Phí giấy phép - Phí thường niên							
Đăng ký hàng năm (SaaS)							
Phí duy trì hàng năm (SaaS)							
Tổng chi phí phần mềm							
So sánh khác biệt 5 năm (cũ và mới)							

Bảng 3- Chi phí phần mềm

1.3 Chi phí triển khai ERP

Tiếp theo, bạn cần ước tính chi phí triển khai cả hệ thống ban đầu và các nâng cấp theo kế hoạch trong khoảng thời gian 5 năm. Hầu hết các nhà cung cấp phần mềm đều có một hoặc hai phiên bản chính trong một năm.

Ví như Odoo là sẽ có mỗi phiên bản mới mỗi năm. Thực tế thì mỗi phiên bản mới phát hành sẽ cập nhật một số điều chỉnh để phù hợp với xu hướng thay đổi kinh doanh của từng năm. Đầu tiên, nhóm dự án phải đánh giá phiên bản phát hành để xác định tác động tổng thể đến quy trình kinh doanh hiện tại.

Sau đó, phiên bản phát hành mới được download và thử nghiệm. Trước khi đi vào hoạt động, người dùng phải được đào tạo đầy đủ về phần mềm mới. Các chi phí cần xem xét bao gồm: • Nhân sự dự án: Yếu tố về thời gian dự kiến (bao gồm cả thời gian làm thêm) cho nhân viên CNTT và người dùng. • Phí tư vấn: Xác định các hỗ trợ ban đầu mà bạn có thể cần ngoài những gì mà hãng phần mềm cung cấp. • Chuyển đổi, đầu vào và kiểm tra dữ liệu: Các nhân viên hoặc nhân viên tạm thời thực hiện nhập, kiểm tra dữ liệu hoặc bất kỳ nhiệm vụ cơ bản nào khác mà bạn cần. (Việc này thường luôn phải tính vào ngân sách dự án, vì liên quan tới các vấn đề về chất lượng dữ liệu.) • Training và đào tạo người dùng: Đơn vị cung cấp sẽ cung cấp một số hoạt động đào tạo ban đầu cho người dùng cuối.

Chi phí nhân sự ERP Ước tính chi phí thông thường để duy trì hoạt động của hệ thống ERP mới của bạn. Khi xem xét các chi phí liên tục (định kỳ), hãy thực tế nhất có thể đi kèm các kỳ vọng hợp lý về sự tăng giá hoặc lạm phát hàng năm. Các hạng mục chính là sự kết hợp giữa thời gian và chi phí của nhân viên CNTT nội bộ và chuyên gia tư vấn như:

- **Chi phí hỗ trợ cơ sở hạ tầng:** Chi phí này bao gồm thời gian dành cho hỗ trợ vượt quá khuyến nghị của nhà cung cấp. Với SaaS, sẽ không có chi phí bảo trì cơ sở hạ tầng hoặc chi phí tối thiểu.
- **Sao lưu và khắc phục sự cố:** Bao gồm các hoạt động thuê ngoài hoặc nội bộ.
- **Hỗ trợ mạng và thiết bị:** Ví dụ: ước tính các yêu cầu hỗ trợ cho Internet, PC và thiết bị di động.
- **Sửa lỗi định kỳ:** chi phí này dành cho nhân viên CNTT áp dụng việc sửa lỗi các bug có thể phát sinh.
- **Tích hợp phần mềm:** Dự kiến sẽ duy trì thường xuyên khi các tính năng/ sản phẩm phần mềm được cập nhật.
- **Tùy chỉnh phần mềm:** Cập nhật hoặc ứng dụng lại theo các chu kỳ phát hành phần mềm.
- **Hỗ trợ thiết bị di động của người dùng:** Chi phí nguồn lực để phát triển và hỗ trợ ứng dụng.

Chi phí triển khai	Hệ thống hiện tại			Hệ thống mới			Khác biệt sau 5 năm
	Năm 1	Năm 2-5	Tổng 5 năm	Năm 1	Năm 2-5	Tổng 5 năm	
Chi phí nhân sự dự án							
Phí tư vấn							
Chuyển đổi, nhập và kiểm tra dữ liệu							
Đào tạo và hướng dẫn người dùng							
Tổng chi phí triển khai							
So sánh khác biệt 5 năm (cũ và mới)							

Bảng 4- Chi phí triển khai ERP

1.4 Chi phí nhân sự ERP

Ước tính chi phí thông thường để duy trì hoạt động của hệ thống ERP mới của bạn. Khi xem xét các chi phí liên tục (định kỳ), hãy thực tế nhất có thể đi kèm các kỳ vọng hợp lý về sự tăng giá hoặc lạm phát hàng năm. Các hạng mục chính là sự kết hợp giữa thời gian và chi phí của nhân viên CNTT nội bộ và chuyên gia tư vấn như:

- **Chi phí hỗ trợ cơ sở hạ tầng:** Chi phí này bao gồm thời gian dành cho hỗ trợ vượt quá khuyến nghị của nhà cung cấp. Với SaaS, sẽ không có chi phí bảo trì cơ sở hạ tầng hoặc chi phí tối thiểu.
- **Sao lưu và khắc phục sự cố:** Bao gồm các hoạt động thuê ngoài hoặc nội bộ.
- **Hỗ trợ mạng và thiết bị:** Ví dụ: ước tính các yêu cầu hỗ trợ cho Internet PC và thiết bị di động.
- **Sửa lỗi định kỳ:** chi phí này dành cho nhân viên CNTT áp dụng việc sửa lỗi các bug có thể phát sinh.
- **Tích hợp phần mềm:** Dự kiến sẽ duy trì thường xuyên khi các tính năng/ sản phẩm phần mềm được cập nhật.
- **Tùy chỉnh phần mềm:** Cập nhật hoặc ứng dụng lại theo các chu kỳ phát hành phần mềm.
- **Hỗ trợ thiết bị di động của người dùng:** Chi phí nguồn lực để phát triển và hỗ trợ ứng dụng.

Chi phí nhân sự	Hệ thống hiện tại			Hệ thống mới			Khác biệt sau 5 năm
	Năm 1	Năm 2-5	Tổng 5 năm	Năm 1	Năm 2-5	Tổng 5 năm	
Chi phí hỗ trợ cơ sở hạ tầng							
Sao lưu và phục hồi dữ liệu sau sự cố							
Hỗ trợ mạng và thiết bị							
Sửa lỗi định kỳ							
Sửa lỗi phần mềm							
Hỗ trợ thiết bị di động của người dùng							
Tổng chi phí nhân sự							
So sánh khác biệt 5 năm (cũ và mới)							

Bảng 5- Chi phí nhân sự cho ERP

Xác định tổng chi phí của hệ thống ERP cũ so với hệ thống ERP mới

Từ bốn bảng trên, hãy chuyển các số liệu trong mục “So sánh khác biệt 05 năm hiện tại và mới” cho từng hạng mục chi phí cũng như tổng của chi phí hệ thống mới sang bảng bên dưới. Bây giờ bạn có thể thấy tổng số tiền tiết kiệm được hoặc chi phí bổ sung khi sử dụng hệ thống mới. Sau đó tổng hợp toàn bộ cả các khoản chênh lệch hơn hoặc kém thành Tổng chi phí toàn bộ chênh lệch 5 năm.

	Tổng chênh lệch 5 năm	Chi phí cho hệ thống mới trong 5 năm
Tổng chi phí hạ tầng		
Tổng chi phí phần mềm		
Tổng chi phí triển khai		
Tổng chi phí nhân sự		
TỔNG CHI PHÍ TOÀN BỘ	Tổng chi phí đầu tư- sử dụng trong đo lường ROI	

Bảng 6- Tổng chi phí cho ERP

Đánh giá như thế nào với thông tin từ bảng này

- Nếu tổng “Chênh lệch 5 năm” là dương, điều đó có nghĩa là việc bảo trì hệ thống cũ của bạn sẽ tốn kém hơn so với việc thay thế nó. Số tiền đó là lợi ích trực tiếp và cần được bổ sung vào Bảng 8: Tóm tắt lợi ích ERP (bên dưới).
- Nếu tổng “Chênh lệch 5 Năm” là số âm, điều đó có nghĩa là việc triển khai hệ thống mới sẽ tốn kém hơn so với việc duy trì hệ thống hiện tại của bạn. Các lợi ích bổ sung sẽ được đề cập trong phần tiếp theo.
- Tổng chi phí 5 năm của Hệ thống mới sẽ được sử dụng tại mục III. dưới đây trong tính toán ROI dưới dạng “khoản đầu tư”

II. ĐO LƯỜNG HIỆU QUẢ CỦA ERP

Nếu chi phí 5 năm của hệ thống mới cao hơn chi phí duy trì hệ thống hiện tại thì bạn sẽ cần có đủ lợi ích bổ sung để làm căn cứ cho việc thực hiện thay đổi – nếu không, tại sao lại thực hiện chuyển đổi?

Ví dụ: nếu bạn dự đoán sẽ có nhiều doanh thu hơn và tỷ suất lợi nhuận cao hơn do nâng cấp lên ERP mới - hoặc nếu hệ thống sẽ mang lại nhiều giá trị hơn và mức độ hỗ trợ khách hàng cao hơn - những lợi ích này đáng cân nhắc cho việc nâng cấp lên hệ thống ERP mới.

Về bản chất, một số lợi ích của hệ thống mới khó tách biệt và gắn cho hệ thống mới nhưng nó rất đáng thực hiện. Trong hầu hết các trường hợp, sẽ có rất nhiều lợi ích trực tiếp hơn là triển khai hệ thống mới. Tuy nhiên, việc ghi chép và ước tính các lợi ích gián tiếp sẽ giúp ích trong việc lập kế hoạch dự án, đặt ra các ưu tiên và đo lường kết quả triển khai ERP trong tổ chức.

Ngay cả trong tình huống không thể ấn định những giá trị này đo lường bằng tiền cho những lợi ích này, hãy cứ tiếp tục và liệt kê chúng trong bảng tính ROI và kế hoạch dự án.

Ví dụ về lợi ích ERP: Đối với bảng tính này, các lợi ích của ERP đã được sắp xếp thành 5 hạng mục cần cải thiện:

- Năng suất nhân sự
- Việc ra quyết định
- Tài chính và kế toán
- Vận hành
- Công nghệ kinh doanh

Các mục dưới đây là cụ thể về các lợi ích. Cần cân nhắc các yêu cầu về báo cáo phân tích, yêu cầu kinh doanh, các lựa chọn về phần mềm và công nghệ mới. Từ đó, bạn có thể liệt kê các lợi ích có thể có và nắm bắt các ước tính ban đầu về cải tiến quy trình và giá trị tài chính.

2.1 Năng suất nhân sự

Hỗ trợ các thiết bị di động cho phép làm việc mọi lúc mọi nơi.

- Cải thiện hiệu quả và độ chính xác trong việc nhập dữ liệu do các quy trình phức tạp và phản hồi hệ thống chậm gây ra do hệ thống ERP cũ không “thân thiện với người dùng”.
- Cải thiện năng suất nhờ giao diện người dùng (UI) hiện đại thân thiện, được phân quyền giúp giảm thời gian đào tạo cần thiết để người dùng có thể dễ dàng sử dụng và vận hành.
- Giúp thiết lập một môi trường được kiểm soát, quản lý để giảm thiểu sự biến động trong các quy trình tiêu chuẩn.

2.2 Quá trình ra quyết định

Hợp nhất các hệ thống để giảm thiểu sự thiếu chính xác trong dữ liệu và loại bỏ dữ liệu dư thừa.

Tập trung và quản lý thông tin (nguồn thông tin xác thực duy nhất) để giúp việc liên lạc trong nội bộ doanh nghiệp hiệu quả hơn và tránh nhầm lẫn.

Truy cập Big Data bằng các công cụ phân tích hiện đại để cung cấp thông tin chi tiết giúp đưa ra quyết định tốt hơn.

Cung cấp các công cụ thân thiện với người dùng như cảnh báo và bảng điều khiển để cho phép có thể tự truy vấn nhanh chóng và chính xác.

2.3 Tài chính và kế toán

- Tinh giản quy trình tài chính và kế toán trong toàn công ty
- Tăng tốc độ đóng sổ hàng tháng và cải thiện tính chính xác của báo cáo tài chính.
- Cải thiện các khoản phải thu bằng cách giảm thời gian thu hồi tiền hàng tồn đọng (DSO).
 - Giảm căng thẳng trong kiểm toán vì dữ liệu được tổ chức, sắp xếp và luôn sẵn có chính xác và đầy đủ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuân thủ quy định.

2.4 Vận hành

- Cải thiện hoạt động kinh doanh trên quy mô toàn công ty và hiện đại hóa các quy trình lỗi thời.
- Tích hợp thương mại điện tử vào quản lý khách hàng và đơn hàng.
- Giảm chi phí nhân sự vận hành thông qua hệ thống lập kế hoạch tốt hơn.
- Tăng sự hài lòng của khách hàng với sản phẩm của công ty hoặc ngày giao hàng ngay tại thời điểm báo giá.
- Giúp việc mua sắm trở nên chủ động thay vì bị thiếu kiểm soát và bị chạy theo các lịch mua gấp.
- Giảm hàng tồn kho mà không làm tăng tình trạng thiếu hụt, đặt hàng trễ hoặc làm khách hàng thất vọng thông qua việc lập kế hoạch và kiểm soát hàng tồn kho tốt hơn.

2.5 Công nghệ kinh doanh

- Thay thế cơ sở hạ tầng lỗi thời đang cản trở hoạt động kinh doanh.
- Cải thiện tương tác giữa các hệ thống kinh doanh của các bộ phận khác nhau.
- Hợp nhất các ứng dụng hiện có độc lập và giảm việc sử dụng bảng tính Excel cũng như các giải pháp thủ công..

- Tiếp cận công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), học máy và Internet vạn vật (IoT).
- Thêm khả năng mở rộng bằng các hệ thống hiện đại được thiết kế để phát triển khi doanh nghiệp phát triển.
- Thực thi bảo mật dữ liệu bằng các hệ thống và biện pháp kiểm soát được cập nhật.
- Giảm bớt nguồn lực và chi phí cho việc tìm kiếm sự hỗ trợ cho các hệ thống cũ không còn được nhà cung cấp hỗ trợ.

Đánh giá các cải tiến ERP

Bảng tính bên dưới là một ví dụ về bảng tính mẫu ghi lại những đánh giá và ước tính của bạn về cải tiến quy trình cũng như giá trị tài chính của quy trình này. Hãy nhớ điền từng cột vào bảng tính của riêng bạn.

- Tạo một bảng tính cho từng hạng mục trong số 05 hạng mục cải tiến được liệt kê ở trên.
- Ghi chép lại theo mỗi quá trình sẽ được cải thiện.
- Ước tính số tiền trực tiếp và gián tiếp hàng năm.
- Tính tổng giá trị trong 5 năm.
- Cụ thể hóa giá trị của lợi ích, ngay cả khi không thể xác định được số tiền.

Xác định lợi ích trực tiếp và gián tiếp cho từng bộ phận trong tổ chức của bạn. Dưới đây là một ví dụ về lợi ích trong lĩnh vực tài chính và kế toán. Bạn sẽ cần một bảng như thế này cho từng bộ phận trong tổ chức của mình.

Quy trình cần được cải tiến	Lợi ích trực tiếp hàng năm	Lợi ích gián tiếp hàng năm	Tổng 5 năm	Lợi ích mang tính chiến lược
Giảm thời gian thời gian chốt sổ từ 5 xuống còn 2 ngày	75,000 \$	25,000\$	500,000\$ C	Cải thiện các quyết định điều hành và quản lý
Quản lý các vấn đề về hóa đơn trên thiết bị di động 24/7	60,000\$	12,000\$	360,000\$	Cải thiện dịch vụ khách hàng
Cảnh báo nhân sự quản lý về mức chênh lệch	48,000\$	20,000\$	340,000\$	Hợp lý hóa việc kiểm soát tài chính
Tổng	183,000\$	57,000\$	1,200,000\$	

Bảng 7: Ví dụ về lợi ích của ERP đối với Tài chính và Kế toán

Tổng hợp toàn bộ lợi ích của ERP

Khi tất cả các hạng mục cải tiến đã được đánh giá, hãy cộng tổng lợi ích 5 năm của mỗi bộ phận để xác định tổng lợi ích.

Ngoài ra, nếu bạn nhận thấy rằng “Tổng chênh lệch 5 năm” từ Bảng 6: Tóm tắt tổng chi phí cho ERP là dương thì rõ ràng việc bảo trì hệ thống cũ của bạn sẽ tốn kém hơn là thay thế hệ thống mới.

Số tiền tiết kiệm là số tiền hưởng lợi trực tiếp và phải được thêm vào bảng bên dưới ở Dòng 6.

Nếu số đó âm (chi phí hệ thống mới cao hơn hệ thống hiện tại), hãy ghi số 0 (0) vào Dòng 6.

Phòng ban	Tổng lợi ích 05 năm
1.	
2.	
3.	
4.	
5.	
6.	
TỔNG LỢI ÍCH TRIỂN KHAI ERP	

Bảng 8: Tổng hợp lợi ích của ERP

III. TÍNH ROI KHI TRIỂN KHAI HOẶC CHUYỂN ĐỔI ERP

Bây giờ, khi đã có tất cả thông tin cần thiết, bạn có thể tính ROI cho khoản đầu tư ERP bằng công thức sau:

$$ROI = (LỢI ÍCH - ĐẦU TƯ) / ĐẦU TƯ$$

Số liệu được lấy từ các bảng tính toán bên trên trong đó:

- **Đầu tư:** là “Tổng chi phí 5 năm của hệ thống mới”, là tổng chi phí từ Bảng 6: Tóm tắt chi phí ERP.
- **Lợi ích:** là “Lợi ích ERP tổng thể của dự án” từ Bảng 8: Tóm tắt lợi ích ERP
- Trong hầu hết các trường hợp, lợi ích sẽ lớn hơn khoản đầu tư và bạn sẽ đạt được tỷ lệ lớn hơn 1.

Ví dụ: nếu lợi ích 5 năm là 2.000.000 USD và khoản đầu tư 5 năm là 575.000 USD thì tỷ lệ này sẽ là $(2.000.000 \text{ USD} - 575.000 \text{ USD}) / 575.000 \text{ USD} = 2,479$ và được làm tròn thành 2,5.

Nhân tỷ lệ đó với 100 để có được tỷ lệ phần trăm ROI có được từ việc nâng cấp hệ thống ERP của bạn. Trong ví dụ với số liệu trên, tỷ lệ 2,5 thể hiện ROI 250%.

Bước tiếp theo

Nếu lợi ích không đo lường cụ thể được và tỷ suất đầu tư ROI là hợp lý, bước tiếp theo là tiếp tục đầu tư nguồn lực để xây dựng quy trình lập kế hoạch triển khai phù hợp và lập ngân sách của doanh nghiệp. Vì phần mềm ảnh hưởng đến cả ngân sách hoạt động và ngân sách vốn nên người ra quyết định có thể cần có sự tham gia của nhiều bên liên quan hơn.

- Trao đổi với các giám đốc điều hành ra quyết định mua sắm và các thành viên trong nhóm đã đo lường các khoản ước tính.
- Cung cấp hỗ trợ việc mua hàng, đánh giá chi phí và các tài liệu khác.
- Tạo dự báo doanh thu và chi phí cụ thể theo năm.
- Chuẩn bị dữ liệu phân tích tài chính về tổng chi phí sở hữu (TCO- Total Cost of Ownership), thời gian hoàn vốn và các tính toán khác.



LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI



EMAIL

vn@a1consulting.asia



WEBSITE

www.a1consulting.vn



ĐIỆN THOẠI

Hà Nội : +84 24 6662 3806

TPHCM : +84 28 3620 0198

